

THÔNG TIN TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT NĂM 2025

(Cập nhật ngày 14/6/2025)

I. Chỉ tiêu tuyển sinh và ngành đào tạo

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 13.677

2. Ngành học – mã ngành

Mã trường: FPT

| Ngành | Mã xét tuyển | Mã ngành | Chuyên ngành | Chỉ tiêu |
|------------------------|--------------|----------|---|----------|
| Công nghệ thông tin | 7480201 | 7480201 | Kỹ thuật phần mềm Chuyển đổi số Trí tuệ nhân tạo An toàn thông tin Công nghệ ô tô số Thiết kế vi mạch bán dẫn Thiết kế mỹ thuật số | 8.252 |
| Quản trị kinh doanh | 7340101 | 7340101 | Digital Marketing Kinh doanh quốc tế Quản trị khách sạn Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành Tài chính doanh nghiệp Ngân hàng số – Tài chính (Digital Banking and Finance) Công nghệ tài chính (Fintech) Tài chính đầu tư Logistics & quản lý chuỗi cung ứng toàn cầu | 4.022 |
| Công nghệ truyền thông | 7320106 | 7320106 | Truyền thông đa phương tiện Quan hệ công chúng | 678 |
| Luật | 7380101 | 7380101 | Luật kinh tế Luật thương mại quốc tế | 100 |
| Ngôn ngữ Anh | 7220201 | 7220201 | Ngôn ngữ Anh | 302 |

| Ngành | Mã xét tuyển | Mã ngành | Chuyên ngành | Chi tiêu |
|---------------------|---------------------|-----------------|----------------------|-----------------|
| Ngôn ngữ Trung Quốc | 7220204 | 7220204 | Song ngữ Trung – Anh | 143 |
| Ngôn ngữ Nhật | 7220209 | 7220209 | Song ngữ Nhật – Anh | 68 |
| Ngôn ngữ Hàn Quốc | 7220210 | 7220210 | Song ngữ Hàn – Anh | 112 |

II. Đối tượng và Phương thức tuyển sinh

1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh là các thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) tại Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương tính đến thời điểm nhập học, có nguyện vọng theo học tại Trường Đại học FPT.

2. Phương thức tuyển sinh:

Ngoài tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Mã PT0), Trường Đại học FPT xét tuyển theo các phương thức sau:

| TT | Mã | Tên phương thức xét tuyển |
|-----------|-----------|--|
| 1 | PT1 | Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) năm 2025 <i>Được thực hiện trên trang http://SchoolRank.fpt.edu.vn dùng điểm lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12</i> |
| 2 | PT2 | Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TPHCM |
| 3 | PT3 | Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT các năm <i>Dùng tổ hợp [Toán + 2 môn bất kỳ + Điểm ưu tiên theo quy định của Bộ]</i> |
| 4 | PT4 | Phương thức khác. Bao gồm: a. Thí sinh tốt nghiệp THPT nước ngoài; |

| TT | Mã | Tên phương thức xét tuyển |
|----|----|--|
| | | <p>b. Sử dụng chứng chỉ hoặc văn bằng quốc tế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chứng chỉ APTECH HDSE/ADSE, – Chứng chỉ ARENA ADIM, – Chứng chỉ SKILLKING, – Chứng chỉ JETKING, – Tốt nghiệp chương trình BTEC HND, – Tốt nghiệp chương trình Melbourne Polytechnic; <p>c. Tốt nghiệp chương trình FUNiX Software Engineering;</p> <p>d. Tốt nghiệp Cao đẳng FPT Polytechnic;</p> <p>e. Tốt nghiệp THPT các trường thuộc Tổ chức Giáo dục FPT.</p> |

1: Chứng chỉ TOEFL iBT từ 80 hoặc IELTS (Học thuật) từ 6.0 hoặc VSTEP bậc 4 hoặc quy đổi tương đương trở lên, chứng chỉ tiếng Nhật JLPT từ N3 trở lên, chứng chỉ tiếng Hàn TOPIK cấp độ 4 trở lên trong kỳ thi TOPIK II, chứng chỉ tiếng Trung HSK từ cấp độ 4 trở lên tính điểm 10 môn Ngoại ngữ.

3. Quy tắc quy đổi tương đương nguồn đầu vào

a. Nguồn đầu vào của PT1:

- Đạt Top50 (hoặc Top55 đối với sinh viên thế hệ 12) SchoolRank kết quả học tập cấp THPT năm 2025, và
- Điểm kỳ 2 năm lớp 12 của tổ hợp [Toán + 2 môn bất kỳ] ≥ 21 .

b. Quy đổi tương đương nguồn đầu vào

- PT2: Điểm kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và điểm kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TPHCM đạt Top50 tương đương với nguồn đầu vào của PT1.
- PT3: Đối với thí sinh sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT các năm:

- Top50 đối với thí sinh dùng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025;
- Đạt 21 điểm (hoặc 19,5 điểm với đối với sinh viên thế hệ 1) đối với thí sinh dùng kết quả thi tốt nghiệp THPT các năm trước.

– PT4: Thí sinh tốt nghiệp THPT nước ngoài; thí sinh có các chứng chỉ quốc tế APTECH HDSE/ADSE, ARENA ADIM, SKILLKING, JETKING; thí sinh tốt nghiệp các chương trình BTEC HND, Melbourne Polytechnic, FUNiX Software Engineering, Cao đẳng FPT Polytechnic; thí sinh tốt nghiệp THPT các trường thuộc Tổ chức Giáo dục FPT tương đương với ngưỡng đầu vào của PT1.

4. Trình độ tiếng Anh theo yêu cầu

Thí sinh cần đạt một trong các chứng chỉ tiếng Anh ở các mức điểm chi tiết như sau để đủ điều kiện vào học chuyên môn:

| VSTE P | TOEFL PBT | TOEFL ITP | TOEFL iBT | IELTS Academic | Điểm chứng chỉ | | Cambrid ge English exam (KET, PET, FCE, CAE, CPE) | |
|----------------------------------|--------------|------------------|--------------|-------------------|---|---------------|---|--|
| | | | | | TOEIC (xét cùng lúc 2 chứng chỉ) | PTE Academ | | |
| Từ Bậc 4 (6.0+/1 0) | 575+ | B2+ ~ 542+ | 60+ | 6.0+ | 785 + | 310 + | 46+ | B2 ~ FCE, C1 ~ CAE C2 ~ CPE |

Lưu ý:

- Thí sinh chưa đạt trình độ tiếng Anh theo yêu cầu sẽ được đăng ký học chương trình tiếng Anh dự bị của trường cho tới khi đủ điều kiện vào học chương trình đào tạo hệ đại học chính quy;
- Chứng chỉ để tính quy đổi phải còn hạn (nếu trên chứng chỉ có ghi thời hạn) hoặc có giá trị không quá 2 năm tính đến thời điểm ngày 01/09/2025.

2: Sinh viên thế hệ 1 (First-Generation Student): là người đầu tiên trong gia đình (gồm phụ huynh hoặc người bảo trợ và tất cả anh chị em ruột) học đại học. Khi đăng ký xét tuyển, sinh viên thế hệ 1 cần nộp Đơn đăng ký ưu tiên xét tuyển có xác nhận của nơi làm việc của bố mẹ hoặc địa phương theo mẫu của Trường Đại học FPT.

III. Thủ tục đăng ký

1. Hồ sơ đăng ký

Thí sinh nhập thông tin Phiếu đăng ký Trường Đại học FPT (tại link <https://daihoc.fpt.edu.vn/dang-ky-dai-hoc-fpt>) và nộp hồ sơ đăng ký bản mềm chi tiết như sau:

- Bản sao CMND/CCCD/hộ chiếu;
- Bản photo/scan Học bạ THPT (đối với hồ sơ đăng ký theo kết quả học bạ THPT);
- Chứng nhận xếp hạng học sinh THPT năm 2025 trên trang <https://SchoolRank.fpt.edu.vn> (đối với hồ sơ đăng ký theo phương thức xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ));
- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (đối với hồ sơ đăng ký dùng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 để xét tuyển);
- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả thi kỳ thi đánh giá năng lực (đối với hồ sơ đăng ký theo phương thức sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia TPHCM năm 2025);
- Bản photo/scan các giấy tờ chứng nhận điều kiện xét tuyển thẳng (nếu đủ điều kiện xét tuyển thẳng);
- Bản photo/scan các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ tương ứng (với thí sinh đăng ký xét tuyển theo Phương thức khác);
- Tiền đăng ký xét tuyển: 200.000 đồng;

Đăng ký chỉ hợp lệ khi Trường Đại học FPT nhận được đầy đủ hồ sơ và tiền đăng ký theo quy định.

2. Chính sách ưu tiên

- Điểm ưu tiên đối tượng và khu vực thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Ưu tiên xét tuyển những đâu vào với thí sinh là sinh viên thế hệ 1 như sau: Top55 SchoolRank kết quả học tập cấp THPT với phương thức Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) hoặc 19,5 điểm với thí sinh dùng điểm thi tốt nghiệp THPT các năm trước với phương thức Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT các năm.

3. Lịch trình tuyển sinh

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm:

- Đợt 1: theo lịch trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các đợt tuyển bổ sung (nếu có) căn cứ vào kết quả đợt tuyển sinh trước đó và sẽ được thông báo khi trường chưa tuyển đủ chỉ tiêu.

IV. Nhập học

1. Hồ sơ nhập học

- Phiếu nhập học;
- Ảnh 3x4 hoặc bản scan ảnh 3x4;
- Bản sao chứng thực Học bạ THPT (đủ 3 năm);
- Bản sao chứng thực Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời và bổ sung sau khi có Bằng);
- Bản sao chứng thực CMND/CCCD/hộ chiếu;
- Bản sao chứng thực Giấy khai sinh;
- Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (áp dụng đối với thí sinh trúng tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025)
- Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận kết quả thi kỳ thi đánh giá năng lực (đối với hồ sơ đăng ký theo phương thức sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia TPHCM năm 2025);
- Bản sao chứng thực các giấy tờ chứng nhận điều kiện xét tuyển thẳng (nếu đủ điều kiện xét tuyển thẳng);
- Bản sao chứng thực các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ tương ứng (với thí sinh đăng ký xét tuyển theo Phương thức khác);

– Các khoản tiền theo Quy định tài chính sinh viên Trường Đại học FPT hiện hành.

Đăng ký nhập học chỉ hợp lệ khi nhà trường nhận được đầy đủ hồ sơ nhập học và các khoản tiền theo quy định.

2. Lịch trình nhập học

Theo các thông báo tuyển sinh của Trường Đại học FPT.